



QUY CHẾ ỦY BAN KIỂM TOÁN

Số hiệu: CCI-UBKT-01

Ngày phê duyệt: 16/09/2022

Ngày hiệu lực: 16/09/2022

Lần ban hành: 01

QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA ỦY BAN KIỂM TOÁN

Soạn thảo	Soát xét	Phê duyệt
		
Ban Kiểm toán nội bộ	Chủ tịch Ủy ban kiểm toán	Chủ tịch Hội đồng quản trị
Giang Quốc Hiệp	Nguyễn Thành Vinh	Nguyễn Văn Huấn



QUY CHẾ ỦY BAN KIỂM TOÁN

Số hiệu: CCI-UBKT-01

Ngày phê duyệt: 16/09/2022

Ngày hiệu lực: 16/09/2022

Lần ban hành: 01

PHẦN KIỂM SOÁT

1. Phân phối

Ngày phân phối: / /

STT	Phòng/Ban	Viết tắt Phòng/Ban
1	Hội đồng quản trị	HĐQT
2	Ban Tổng Giám Đốc	BTGĐ
3	Ủy ban kiểm toán	UBKT
4	Văn phòng Hội đồng quản trị	VPHĐQT
5	Ban thư ký cho Ban Tổng Giám đốc	BTK
6	Ban Kiểm toán nội bộ và Quản trị rủi ro	KTNB
7	Phòng Phát triển kinh doanh Dân Dụng	PTDD
8	Phòng Phát triển kinh doanh Công Nghiệp	PTCN
9	Phòng Phát triển kinh doanh Giao thông & Hạ tầng kỹ thuật	PTGTHT
10	Phòng HSE	HSE
11	Phòng Kỹ thuật và Chất lượng	KTCL
12	Phòng Thiết kế	TK
13	Phòng MEP	MEP
14	Phòng Kiểm soát chi phí và hợp đồng	KSCPHĐ
15	Phòng Đầu tư Dự án BĐS	BĐS
16	Phòng Đầu tư Dự án Hạ tầng & Năng lượng	HTNL
17	Phòng Kinh doanh vật tư	KDVT
18	Phòng Cung ứng và Chọn thầu	CUCT
19	Phòng Công nghệ thông tin	CNTT
20	Phòng Pháp chế	PC
21	Phòng Truyền thông	TT
22	Phòng Tài chính	TC
23	Phòng Kế toán	KT
24	Phòng Hành chính - Nhân sự	HCNS
25	Phòng Đào tạo và Phát triển	ĐTPT
26	Ban Đền bù quỹ đất	BĐBQĐ
27	Ban Điều hành dự án	BĐHDA
28	Ban Quản lý dự án	BQLDA



QUY CHẾ ỦY BAN KIỂM TOÁN

Số hiệu: CC1-UBKT-01

Ngày phê duyệt: 16/09/2022

Ngày hiệu lực: 16/09/2022

Lần ban hành: 01

2. Thay đổi

Lần sửa đổi	Khoản mục thay đổi	Nội dung thay đổi	Ngày thay đổi
1			
2			
3			
4			
5			

3. Viết tắt

STT	Chữ viết tắt	Chữ thường
1	TCT/CC1/Tổng Công ty	Tổng Công ty Xây dựng số 1 - CTCP
2	HĐQT	Hội Đồng Quản Trị
3	BTGD	Ban Tổng Giám Đốc
4	TGD	Tổng Giám Đốc
5	P. TGD PT	Phó Tổng Giám Đốc Phụ Trách
6	CNTT	Công Nghệ Thông Tin
7	PC	Phòng Pháp Chế
8	KTNB	Ban Kiểm Toán Nội Bộ
9	ISO	Ban ISO
10	CNTT	Phòng Công Nghệ Thông Tin
11	TL	Tài liệu

Kul



QUY CHẾ ỦY BAN KIỂM TOÁN

Số hiệu: CCI-UBKT-01

Ngày phê duyệt: 16/09/2022

Ngày hiệu lực: 16/09/2022

Lần ban hành: 01

MỤC LỤC

1. Phân phối.....	2
2. Thay đổi.....	3
3. Viết tắt.....	3
PHẦN NỘI DUNG.....	5
I. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng.....	5
II. Các nguyên tắc hoạt động của Ủy ban kiểm toán.....	5
III. Quyền và nghĩa vụ của Ủy ban kiểm toán.....	5
IV. Thành phần Ủy ban kiểm toán.....	7
V. Cuộc họp của Ủy ban kiểm toán.....	7
VI. Thẩm quyền của Ủy ban kiểm toán về giám sát Ban Kiểm toán nội bộ của CCI.....	8
VII. Báo cáo hoạt động của thành viên độc lập Hội đồng quản trị trong Ủy ban kiểm toán tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên.....	8
VIII. Báo cáo của Ủy ban kiểm toán.....	9
IX. Bảo mật và cung cấp thông tin.....	9
X. Cơ chế phối hợp của Hội đồng quản trị đối với bên liên quan.....	10
XI. Cơ chế phối hợp của Ủy ban kiểm toán đối với bên liên quan.....	10
XII. Cơ chế phối hợp giữa Ủy ban kiểm toán và Tổng Giám đốc.....	12
XIII. Cơ chế phối hợp của các đơn vị/bộ phận được Kiểm toán.....	13
XIV. Sửa đổi Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán.....	13
XV. Hiệu lực thi hành.....	13



QUY CHẾ ỦY BAN KIỂM TOÁN

Số hiệu: CC1-UBKT-01

Ngày phê duyệt: 16/09/2022

Ngày hiệu lực: 16/09/2022

Lần ban hành: 01

PHẦN NỘI DUNG

I. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán quy định cơ cấu tổ chức nhân sự, nguyên tắc hoạt động, quyền hạn, nghĩa vụ của Ủy ban kiểm toán và các thành viên Ủy ban kiểm toán nhằm hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ CC1 và các quy định khác của pháp luật có liên quan.
2. Đối tượng áp dụng: Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán được áp dụng cho Ủy ban kiểm toán và các thành viên Ủy ban kiểm toán.

II. Các nguyên tắc hoạt động của Ủy ban kiểm toán

1. Ủy ban kiểm toán phải báo cáo trực tiếp bằng văn bản với Hội đồng quản trị và không bị can thiệp trong việc thực hiện nhiệm vụ nhằm đảm bảo CC1 tuân thủ mọi quy định luật pháp.
2. Thành viên Ủy ban kiểm toán thực hiện các công việc tuân thủ quy định pháp luật và các quy định có liên quan; không tham gia các hoạt động làm ảnh hưởng đến uy tín nghề nghiệp.
3. Thành viên Ủy ban kiểm toán không tiết lộ các thông tin được cung cấp trừ khi việc tiết lộ thông tin theo yêu cầu pháp luật.
4. Thành viên Ủy ban kiểm toán phải trung thực, không bị ảnh hưởng chi phối từ bất kỳ ai trong việc đưa ra các kết luận của mình.

III. Quyền và nghĩa vụ của Ủy ban kiểm toán

Ủy ban kiểm toán có các quyền và nghĩa vụ sau đây:

1. Giám sát tính trung thực báo cáo tài chính của CC1 và công bố chính thức liên quan đến kết quả tài chính của CC1;
2. Rà soát hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro;
3. Giám sát Ban Kiểm toán nội bộ của CC1;



QUY CHẾ ỦY BAN KIỂM TOÁN

Số hiệu: CC1-UBKT-01

Ngày phê duyệt: 16/09/2022

Ngày hiệu lực: 16/09/2022

Lần ban hành: 01

4. Rà soát giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông và đưa ra khuyến nghị về những giao dịch cần có phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông;
5. Kiến nghị công ty kiểm toán độc lập, mức thù lao và điều khoản liên quan trong hợp đồng với công ty kiểm toán để Hội đồng quản trị thông qua trước khi trình lên Đại hội đồng cổ đông thường niên phê duyệt;
6. Theo dõi và đánh giá sự độc lập, khách quan của công ty kiểm toán và hiệu quả của quá trình kiểm toán, đặc biệt trong trường hợp Công ty có sử dụng các dịch vụ phi kiểm toán của bên kiểm toán;
7. Giám sát nhằm bảo đảm CC1 tuân thủ quy định của pháp luật, yêu cầu của cơ quan quản lý và quy định nội bộ khác của CC1;
8. Được quyền tiếp cận các tài liệu liên quan đến tình hình hoạt động của CC1; trao đổi với các thành viên Hội đồng quản trị khác, Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và cán bộ quản lý khác của CC1 để thu thập thông tin phục vụ hoạt động của Ủy ban kiểm toán;
9. Có quyền yêu cầu đại diện công ty kiểm toán độc lập được chấp thuận tham dự và trả lời các vấn đề liên quan báo cáo tài chính kiểm toán tại các cuộc họp của Ủy ban kiểm toán;
10. Sử dụng dịch vụ tư vấn pháp luật, kế toán hoặc các tư vấn khác bên ngoài khi cần thiết;
11. Xây dựng và trình Hội đồng quản trị các chính sách phát hiện và quản lý rủi ro, đề xuất với Hội đồng quản trị các giải pháp xử lý rủi ro phát sinh trong hoạt động của CC1;
12. Xây dựng Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán và trình Hội đồng quản trị thông qua;
13. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ CC1 và quy định quản lý nội bộ của CC1.



QUY CHẾ ỦY BAN KIỂM TOÁN

Số hiệu: CC1-UBKT-01

Ngày phê duyệt: 16/09/2022

Ngày hiệu lực: 16/09/2022

Lần ban hành: 01

IV. Thành phần Ủy ban kiểm toán

1. Ủy ban kiểm toán có từ 02 thành viên trở lên. Chủ tịch Ủy ban kiểm toán phải là thành viên độc lập Hội đồng quản trị. Các thành viên khác của Ủy ban kiểm toán phải là thành viên Hội đồng quản trị không điều hành.
2. Thành viên Ủy ban kiểm toán phải có kiến thức về kế toán, kiểm toán, có hiểu biết chung về pháp luật và hoạt động của CC1 và không thuộc các trường hợp sau:
 - a) Làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của CC1.
 - b) Là thành viên hay nhân viên của tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của CC1 trong ba (03) năm liên trước đó
3. Chủ tịch Ủy ban kiểm toán phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh.
4. Việc bổ nhiệm Chủ tịch Ủy ban kiểm toán và các thành viên khác trong Ủy ban kiểm toán phải được Hội đồng quản trị thông qua tại cuộc họp Hội đồng quản trị.
5. Tiền lương và chi phí hoạt động của Ủy ban kiểm toán, thành viên Ủy ban kiểm toán theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và phải được báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông thường niên, công bố trong Báo cáo thường niên của CC1.

V. Cuộc họp của Ủy ban kiểm toán

1. Ủy ban kiểm toán phải họp ít nhất 02 lần trong một năm. Biên bản họp được lập chi tiết, rõ ràng và phải được lưu giữ đầy đủ. Người ghi biên bản và các thành viên Ủy ban kiểm toán tham dự họp phải ký tên vào biên bản cuộc họp.
2. Ủy ban kiểm toán thông qua quyết định bằng biểu quyết tại cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản. Mỗi thành viên Ủy ban kiểm toán có một phiếu biểu quyết. Quyết định của Ủy ban kiểm toán được thông qua nếu được đa số thành viên dự họp tán thành; trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Ủy ban kiểm toán.



QUY CHẾ ỦY BAN KIỂM TOÁN

Số hiệu: CC1-UBKT-01

Ngày phê duyệt: 16/09/2022

Ngày hiệu lực: 16/09/2022

Lần ban hành: 01

VI. Ban Kiểm toán nội bộ của CC1

1. Hội đồng quản trị thành lập Ban Kiểm toán nội bộ trực thuộc Ủy ban kiểm toán để tham mưu, hỗ trợ Ủy ban kiểm toán trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao và chịu trách nhiệm với Ủy ban kiểm toán trong việc thực thi các chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao.
2. Ban kiểm toán nội bộ bao gồm Trưởng ban và các thành viên trong ban. Trưởng ban là cá nhân độc lập, không kiêm nhiệm chức năng quản lý điều hành trong CC1, do Hội đồng quản trị bổ nhiệm, được xác định là người nội bộ của CC1 và thực hiện thủ tục công bố thông tin theo quy định của Luật chứng khoán. Thành viên Ban kiểm toán nội bộ sẽ do Chủ tịch Ủy ban kiểm toán bổ nhiệm, không thực hiện thủ tục công bố thông tin.

VII. Báo cáo hoạt động của thành viên độc lập Hội đồng quản trị trong Ủy ban kiểm toán tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên

1. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị trong Ủy ban kiểm toán có trách nhiệm báo cáo hoạt động tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên.
2. Báo cáo hoạt động của thành viên độc lập Hội đồng quản trị trong Ủy ban kiểm toán tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên phải đảm bảo có các nội dung sau:
 - a) Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ủy ban kiểm toán và từng thành viên Ủy ban kiểm toán theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ CC1.
 - b) Tổng kết các cuộc họp của Ủy ban kiểm toán và các kết luận, kiến nghị của Ủy ban kiểm toán.
 - c) Kết quả giám sát đối với báo cáo tài chính, tình hình hoạt động, tình hình tài chính của CC1.
 - d. Báo cáo đánh giá về giao dịch giữa CC1, công ty con, công ty khác do CC1 nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám



QUY CHẾ ỦY BAN KIỂM TOÁN

Số hiệu: CC1-UBKT-01

Ngày phê duyệt: 16/09/2022

Ngày hiệu lực: 16/09/2022

Lần ban hành: 01

đốc, người điều hành khác của doanh nghiệp và những người có liên quan của đối tượng đó; giao dịch giữa CC1 với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, người điều hành khác của doanh nghiệp là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian ba (03) năm gần nhất trước thời điểm giao dịch.

- e. Kết quả đánh giá về hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro của CC1.
- f. Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và người điều hành khác của doanh nghiệp.
- g. Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ủy ban kiểm toán với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và các cổ đông.

VIII. Báo cáo của Ủy ban kiểm toán

1. Ủy ban kiểm toán phải báo cáo cho Hội đồng quản trị về tình hình hoạt động và kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao theo định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu của Hội đồng quản trị.
2. Ủy ban kiểm toán phải báo cáo ngay cho Hội đồng quản trị khi phát hiện các sai phạm nghiêm trọng hoặc khi nhận thấy có nguy cơ rủi ro cao ảnh hưởng xấu đến hoạt động của CC1.
3. Ủy ban kiểm toán có trách nhiệm thiết lập và duy trì thực hiện chế độ thông tin báo cáo đối với Hội đồng quản trị. Nội dung các báo cáo phải đầy đủ, bảo đảm tính chính xác, phản ánh đúng thực tế và đáp ứng yêu cầu về cung cấp thông tin của Hội đồng quản trị.

IX. Bảo mật và cung cấp thông tin

1. Tất cả các thông tin/văn bản/tài liệu/báo cáo Kiểm toán phải được bảo mật, khi cung cấp cho các tổ chức/cá nhân không liên quan đến công tác kiểm toán phải được sự chấp thuận của Chủ tịch Hội đồng quản trị.
2. Các trường hợp cung cấp thông tin cho các cơ quan nhà nước được thực hiện theo quy định hiện hành của pháp luật và của CC1.



QUY CHẾ ỦY BAN KIỂM TOÁN

Số hiệu: CC1-UBKT-01

Ngày phê duyệt: 16/09/2022

Ngày hiệu lực: 16/09/2022

Lần ban hành: 01

X. Cơ chế phối hợp của Hội đồng quản trị đối với bên liên quan

1. Phê duyệt và ban hành, sửa đổi bổ sung Quy chế Kiểm toán nội bộ của CC1 theo đề nghị của Ủy ban kiểm toán.
2. Phê duyệt kế hoạch Kiểm toán, Kiểm toán nội bộ hàng năm, phê duyệt báo cáo kiểm toán hàng năm.
3. Phê duyệt ngân sách kiểm toán và kế hoạch nguồn lực.
4. Nhận thông tin báo cáo từ Chủ tịch Ủy ban kiểm toán về kết quả hoạt động của Ủy ban kiểm toán liên quan đến kế hoạch của Ủy ban kiểm toán và các vấn đề khác.
5. Tạo điều kiện thuận lợi để đảm bảo Ủy ban kiểm toán thực hiện đầy đủ các quyền hạn và nhiệm vụ theo quy định.
6. Quyết định, phê duyệt việc thực hiện các kiến nghị của Ủy ban kiểm toán.
7. Thông báo mời họp của Ủy ban kiểm toán và các tài liệu kèm theo phải được gửi đến các thành viên Hội đồng quản trị liên quan và các thành viên Ủy ban kiểm toán một cách đồng thời.
8. Khi Ủy ban kiểm toán đề xuất lựa chọn công ty Kiểm toán độc lập để kiểm toán các báo cáo tài chính của CC1, Hội đồng quản trị phải phản hồi ý kiến theo thời gian mà Ủy ban kiểm toán đề xuất.
9. Các nội dung mà Hội đồng quản trị cần lấy ý kiến của Ủy ban kiểm toán phải được gửi trong thời hạn quy định và Ủy ban kiểm toán có trách nhiệm phản hồi theo thời hạn quy định.
10. Đảm bảo phối hợp có hiệu quả công việc kiểm toán giữa Ủy ban kiểm toán với công ty kiểm toán độc lập.

XI. Cơ chế phối hợp của Ủy ban kiểm toán đối với bên liên quan

1. Thay mặt Hội đồng quản trị ban hành, thay đổi, điều chỉnh Quy trình Kiểm toán nội bộ và điều chỉnh kế hoạch kiểm toán nội bộ hàng năm.



QUY CHẾ ỦY BAN KIỂM TOÁN

Số hiệu: CC1-UBKT-01

Ngày phê duyệt: 16/09/2022

Ngày hiệu lực: 16/09/2022

Lần ban hành: 01

2. Thay mặt Hội đồng quản trị quyết định tiêu chuẩn, số lượng nhân sự và bổ nhiệm, bãi nhiệm các nhân sự của Ban Kiểm toán nội bộ (trừ Trưởng ban).
3. Thay mặt Hội đồng quản trị chỉ đạo, giám sát hoạt động của Ban Kiểm toán nội bộ.
4. Xem xét, đánh giá các báo cáo/kết quả kiểm toán nội bộ của Ban Kiểm toán nội bộ trước khi trình Hội đồng quản trị.
5. Rà soát, kiểm tra, đánh giá để đảm bảo tính hiệu quả của công tác kiểm toán; chịu trách nhiệm chính về việc đảm bảo chất lượng hoạt động kiểm toán.
6. Đảm bảo công tác kiểm toán có vị trí thích hợp và không có các trở ngại bất hợp lý đối với hoạt động kiểm toán.
7. Xây dựng, sửa đổi, bổ sung và thường xuyên hoàn thiện phương pháp, chính sách kiểm toán trình Hội đồng quản trị quyết định.
8. Đảm bảo phối hợp có hiệu quả giữa Ban Kiểm toán nội bộ và công ty kiểm toán độc lập.
9. Thông báo với Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động, tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị trước khi trình báo cáo, kết luận và kiến nghị lên Đại hội đồng cổ đông.
10. Trong các cuộc họp của Ủy ban kiểm toán, Ủy ban kiểm toán có quyền yêu cầu thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và đại diện công ty kiểm toán độc lập (khi cần thiết), tham dự họp chung và họp riêng để trả lời các vấn đề mà thành viên Ủy ban kiểm toán quan tâm.
11. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa Ban Kiểm toán nội bộ và Tổng Giám đốc/Người điều hành doanh nghiệp, Phòng/Ban chức năng được kiểm toán thì Ủy ban kiểm toán được quyền tham mưu, đề xuất các giải pháp cho Chủ tịch Hội đồng quản trị xem xét và quyết định.
12. Khi phát hiện những hành vi vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ CC1 của các thành viên Hội đồng quản trị, Ủy ban kiểm toán thông báo bằng văn bản với Hội đồng quản trị trong vòng 48 (bốn mươi tám) giờ, yêu cầu người có hành vi vi phạm pháp luật chấm dứt vi phạm và có biện pháp khắc phục hậu quả; đồng thời Ủy ban kiểm toán có trách



QUY CHẾ ỦY BAN KIỂM TOÁN

Số hiệu: CC1-UBKT-01

Ngày phê duyệt: 16/09/2022

Ngày hiệu lực: 16/09/2022

Lần ban hành: 01

nhiệm báo cáo tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất và công bố thông tin theo quy định của pháp luật hiện hành.

- Thực hiện các quyết định khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị CC1.

XII. Cơ chế phối hợp giữa Ủy ban kiểm toán và Tổng Giám đốc

- Tổng Giám đốc tạo điều kiện thuận lợi để Ủy ban kiểm toán thực hiện nhiệm vụ được giao và chỉ đạo Phó Tổng Giám đốc/Phụ trách các đơn vị/bộ phận thực hiện phối hợp công tác với Ủy ban kiểm toán theo kế hoạch kiểm toán đã được phê duyệt để giảm thiểu rủi ro, nâng cao hiệu suất kiểm soát và hiệu quả hoạt động nhằm đạt các mục tiêu và nhiệm vụ được giao.
- Tổng Giám đốc có trách nhiệm đôn đốc các đơn vị/bộ phận trực thuộc thực hiện những kiến nghị đã thống nhất với Ủy ban kiểm toán hoặc theo chỉ đạo của Hội đồng quản trị; thông báo cho Ủy ban kiểm toán tình hình thực hiện những kiến nghị đã thống nhất với Ủy ban kiểm toán.
- Tổng Giám đốc phải đảm bảo Ủy ban kiểm toán được thông báo đầy đủ về các thay đổi, những vấn đề phát sinh mới trong hoạt động của CC1 nhằm xác định sớm những rủi ro liên quan.
- Trong các cuộc họp của Ủy ban kiểm toán, Ủy ban kiểm toán có quyền yêu cầu Tổng Giám đốc và đại diện công ty Kiểm toán độc lập tham dự họp để trả lời các vấn đề mà thành viên Ủy ban kiểm toán quan tâm.
- Thành viên Ủy ban kiểm toán có quyền yêu cầu Tổng Giám đốc tạo điều kiện tiếp cận hồ sơ, tài liệu tại trụ sở chính của CC1 hoặc nơi lưu trữ hồ sơ.
- Các nội dung khác mà Ủy ban kiểm toán cần lấy ý kiến của Tổng Giám đốc: phải được gửi trước ít nhất 03 (ba) ngày làm việc và Tổng Giám đốc sẽ xem xét và phản hồi trong vòng 03 (ba) ngày làm việc.



QUY CHẾ ỦY BAN KIỂM TOÁN

Số hiệu: CC1-UBKT-01

Ngày phê duyệt: 16/09/2022

Ngày hiệu lực: 16/09/2022

Lần ban hành: 01

XIII. Cơ chế phối hợp của các đơn vị/bộ phận được Kiểm toán

1. Cung cấp đầy đủ thông tin, tài liệu, hồ sơ cần thiết cho công việc của Kiểm toán nội bộ theo yêu cầu của Ủy ban kiểm toán một cách trung thực, chính xác, không được che giấu thông tin.
2. Thông báo ngay cho Ủy ban kiểm toán khi phát hiện những yếu kém, tồn tại, các sai phạm, rủi ro, thất thoát lớn về tài sản hoặc nguy cơ thất thoát tài sản.
3. Thực hiện những kiến nghị đã thống nhất với Ủy ban kiểm toán và/hoặc bộ phận Kiểm toán nội bộ hoặc theo chỉ đạo của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc.
4. Tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất để Ủy ban kiểm toán làm việc đạt hiệu quả cao nhất.

XIV. Sửa đổi Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán

1. Chủ tịch Ủy ban kiểm toán có trách nhiệm rà soát định kỳ Quy chế này và đề xuất các nội dung cần sửa đổi, bổ sung, thay thế cần thiết.
2. Việc sửa đổi, bổ sung, thay thế Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán sẽ do Hội đồng quản trị quyết định.
3. Trong trường hợp những Quy định pháp luật có liên quan đến hoạt động của Ủy ban kiểm toán chưa được đề cập trong Quy chế này thì những Quy định này đương nhiên được áp dụng và điều chỉnh hoạt động của Ủy ban kiểm toán.

XV. Hiệu lực thi hành

Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 16 / 09 / 2022.

Quy chế này thay thế tất cả các quy chế trước đây có cùng nội dung.

Trong quá trình thực hiện, có thể sửa đổi, bổ sung quy chế cho phù hợp với yêu cầu thực tiễn và các quy phạm nội bộ khác của Tổng Công ty Xây dựng số 1 - CTCP.